

Số: 03/2025/QĐST-KDTM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên họp: Bà Mai Thị Thanh Tú
Các Thẩm phán: Ông Ngô Thanh Nhân
Bà Hoàng Thị Bích Thảo

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Hồ Thị Kim Oanh

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Trần Hồng Long- Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 12 năm 2024 và ngày 07 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số 191/2024/KDTMST ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu hủy phán quyết trọng tài theo Quyết định mở phiên họp số 6123/2024/QĐ-MPH ngày 25-11-2024; Quyết định tạm ngừng phiên họp số 16120/2024/QĐST-KDTM ngày 17-12-2024:

Người yêu cầu: **Công ty TNHH GD**

Địa chỉ: Số 9A T, Phường P, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện ủy quyền: Ông Trần Hoàng Hải P.

Địa chỉ: 47 N, Phường M1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Văn bản ủy quyền ngày 10/12/2024.

Là nguyên đơn trong phán quyết trọng tài

Người liên quan: **Công ty TNHH MTV sản xuất linh kiện Composite C**

Địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam

Đại diện ủy quyền: Ông Phạm Đình Q

Theo Văn bản ủy quyền số 05/2024/GUQ-CCMC ngày 09/12/2024.

Là Bị đơn trong Phán quyết trọng tài số 09/23 ngày 24/9/2024 của Trung tâm trọng tài thương nhân Việt Nam.

Các đương sự có mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG:

Theo Đơn yêu cầu huỷ phán quyết trọng tài của Công ty TNHH GD đề ngày 23/10/2024:

Ngày 30/3/2021 Công ty TNHH GD (viết tắt là Công ty GD) và Công ty TNHH MTV SX Linh Kiện Composite C (viết tắt là Công ty T) ký Hợp đồng mua bán số 0103/HĐMB/2021, tổng giá trị HĐ là 334.620.000 đồng đã bao gồm VAT, theo đó Công ty T sẽ sản xuất và bán cho Công ty GD 300 phôi ghế 135 mỏng size lớn đứng và 100 phôi ghế Vip 95 bằng vật liệu composite.

Do có tranh chấp nên Công ty GD khởi kiện Công ty T tại Trung tâm trọng tài thương nhân Việt Nam, yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 2.105.602.080 đồng, trong đó thiệt hại trực tiếp là 864.767.952 đồng; thiệt hại cơ hội kinh doanh 1.240.834.896 đồng.

Ngày 24/9/2024, Hội đồng Trọng tài ban hành Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 09/23 của Trung tâm trọng tài Thương nhân Việt Nam (VTA)

Không đồng ý với Phán quyết trọng tài, ngày 23-10-2024, Công ty TNHH GD có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 09/23 của Trung tâm trọng tài Thương nhân Việt Nam (VTA).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH MTV Sản xuất Linh Kiện Composite C: Đề nghị Hội đồng xét đơn không chấp nhận yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài của Công ty GD do Công ty GD không đưa ra được căn cứ pháp lý để hủy Phán quyết trọng tài.

Tại phiên họp các đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến.

Nội dung phán quyết trọng tài:

Tại Phần IV Phán quyết trọng tài số 09/23 đã quyết định như sau:

1. Chấp nhận 01 phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, theo đó:

1.1 Buộc Bị đơn phải thanh toán cho Nguyên đơn số tiền BTTH là 39.754.000 đồng.

1.2 Buộc Bị đơn phải trả cho Nguyên đơn Phí trọng tài là 10.000.000 đồng. Số tiền phí Trọng tài Nguyên đơn đã nộp tương ứng với yêu cầu không được chấp nhận không được hoàn lại.

2. Bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn toàn bộ các khoản tiền nêu tại Phần IV.1 của Phán quyết này trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày lập Phán quyết này. Trong trường hợp chậm thanh toán, Bị đơn phải trả thêm tiền lãi với mức lãi suất là 10%/năm tương ứng với thời gian chậm trả và số tiền chậm thanh toán.

3. Phán quyết này được lập vào ngày 24/9/2024 tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Phán quyết này được lập theo nguyên tắc đa số có giá trị chung thẩm, ràng buộc các bên và có hiệu lực kể từ ngày ban hành Phán quyết.

Nội dung yêu cầu và căn cứ yêu cầu hủy phán quyết trọng tài:

Công ty GD đề nghị Tòa án hủy Phán quyết trọng tài số 09/23 của Trung tâm trọng tài Thương Nhân Việt Nam (VTA) do phán quyết trọng tài trái với các

nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam theo quy định tại điểm b, điểm đ khoản 2 Điều 68 Luật Trọng tài thương mại, cụ thể: Điều 303 Luật Thương mại năm 2005 về trách nhiệm bồi thường thiệt hại là có hành vi vi phạm hợp đồng; có thiệt hại xảy ra; Hành vi vi phạm hợp đồng là nguyên nhân trực tiếp gây ra thiệt hại.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét đơn; Thư ký phiên họp và của người tham gia tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét đơn không chấp nhận yêu cầu của Công ty GD về việc hủy Phán quyết Trọng vụ tranh chấp số 09/23 ngày 24-9-2024 do không có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi xem xét Đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài ngày 23-10-2024 của Công ty TNHH GD đối với Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 09/23 ngày 24-9-2024 của Hội đồng Trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Thương Nhân Việt Nam (VTA) (sau đây gọi tắt là Phán quyết số 09/23), Hội đồng xét đơn nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là việc dân sự về yêu cầu kinh doanh thương mại liên quan đến việc Trọng tài Thương Nhân Việt Nam giải quyết tranh chấp, nơi Hội đồng trọng tài tuyên phán quyết trọng tài là Thành phố Hồ Chí Minh, do đó, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 31, điểm b khoản 1 Điều 37, Điểm o khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 2, 3 Điều 7 Luật Trọng tài thương mại 2010, yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thời hạn nộp đơn yêu cầu: Phán quyết trọng tài số 09/23 ban hành ngày 24/9/2024, ngày 23/10/2024 Công ty GD nộp đơn yêu cầu Tòa án hủy phán quyết trọng tài là còn trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Trọng tài thương mại.

[3] Xét, Công ty GD yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài số 09/23 do trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam theo quy định tại điểm b, điểm đ khoản 2 Điều 68 Luật Trọng tài thương mại, cụ thể: Điều 303 Luật Thương mại năm 2005 về trách nhiệm bồi thường thiệt hại là có hành vi vi phạm hợp đồng; có thiệt hại xảy ra; Hành vi vi phạm hợp đồng là nguyên nhân trực tiếp gây ra thiệt hại- Hội đồng xét đơn nhận thấy:

Căn cứ quy định tại Điều 303 Luật Thương mại 2005 quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: *“Có hành vi vi phạm hợp đồng; Có thiệt hại thực tế; Hành vi vi phạm hợp đồng là nguyên nhân trực tiếp gây ra thiệt hại”*

Theo Điều 304 Luật Thương mại 2005 quy định nghĩa vụ chứng minh tổn thất: *“Bên yêu cầu bồi thường thiệt hại phải chứng minh tổn thất, mức độ tổn thất do hành vi vi phạm gây ra và khoản lợi trực tiếp mà bên bị vi phạm đáng lẽ*

được hưởng nếu không có hành vi vi phạm”, như vậy, Công ty GD có nghĩa vụ chứng minh tổn thất.

Tại Mục số 104.3.f của Phán quyết trọng tài số 09/23 có nội dung: “Như vậy, có cơ sở nhận định Bị đơn đã bán hàng hóa không đảm bảo chất lượng, vi phạm nghĩa vụ quy định tại khoản 1.2 Hợp đồng số 0103, Khoản 1 Điều 34 Luật Thương mại 2005. Bị đơn phát sinh các trách nhiệm như quy định tại Điều 39, Điều 40 của Luật Thương mại 2005. Theo Khoản 5.3 của Hợp đồng số 0103, bên vi phạm phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ tổn thất, thiệt hại cho bên bị vi phạm và căn cứ Điều 292, 302, 303 Luật Thương mại 2005, Bị đơn có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho giá trị tổn thất thực tế mà Nguyên đơn phải gánh chịu, tuy nhiên Nguyên đơn phải chứng minh được các giá trị tổn thất có căn cứ thực tế, hợp pháp.”

Tại Mục số 105.10.a của Phán quyết trọng tài số 09/23 có nội dung: “Với những nhận định và phân tích trên, HĐTT không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu BTTH gián tiếp là khoản lợi nhuận thiệt hại so với kế hoạch kinh doanh mà nguyên đơn có thể được hưởng với số tiền là 1.240.146.896 đồng.”

Công ty Gia Thái yêu cầu bồi thường thiệt hại bao gồm thiệt hại trực tiếp (gồm 08 mục) và thiệt hại gián tiếp (gồm 02 mục) như chi phí hoàn thiện ghế (44 cái); chi phí phôi ghế; chi phí hoàn thiện để hoán đổi ghế (156 cái); chi phí sản xuất phôi ghế đổi ghế lỗi; chi phí vận chuyển...nhưng Công ty GD không chứng minh được các giá trị tổn thất là có căn cứ thực tế, hợp pháp và các lý do mà Công ty GD đưa ra là các vấn đề thuộc về nội dung tranh chấp của các bên đã được Hội đồng trọng tài xem xét mức độ lỗi của hai bên trên cơ sở tài liệu chứng cứ và lời trình bày từ Nguyên đơn và bị đơn, Công ty GD không chứng minh được Phán quyết trọng tài số 09/23 vi phạm như thế nào theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 14 Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/03/2014 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, khoản 2 Điều 68 Luật Trọng tài thương mại.

Trong quá trình giải quyết, Hội đồng Trọng tài đã tạo điều kiện để các bên trình bày ý kiến, giao nộp tài liệu liên quan và tham gia đầy đủ phiên họp vào các ngày 20/3/2024; ngày 16/7/2024 thể hiện tại Phần I (từ mục 21 đến mục 40) của Phán quyết. Hội đồng trọng tài đã xem xét các ý kiến của Công ty GD thể hiện tại Phần II (từ mục 56 đến 90) của Phán quyết. Xét thấy, các lý do Công ty GD đưa ra thuộc nội dung tranh chấp đã được Hội đồng Trọng tài phân tích, đánh giá; căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 71 Luật Trọng tài thương mại 2010, Hội đồng xét đơn không xét xử lại nội dung vụ tranh chấp mà Hội đồng Trọng tài đã giải quyết.

[4] Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài của Công ty GD, đề nghị này của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét đơn nên chấp nhận.

[5] Từ những phân tích trên, nhận thấy Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 09/23 ngày 24-9-2024 của Hội đồng Trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài

Thương Nhân Việt Nam (VTA) không thuộc một trong các trường hợp phán quyết trọng tài bị hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 68 của Luật Trọng tài thương mại 2010, nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài của Công ty GD.

[6] Về lệ phí: Căn cứ khoản 3 Điều 39 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì trường hợp yêu cầu hủy phán quyết trọng tài phải chịu lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, trong phần danh mục lệ phí Tòa án thì lại không quy định rõ đối với loại việc yêu cầu hủy phán quyết trọng tài lệ phí là bao nhiêu. Vì vậy, Công ty GD không phải chịu lệ phí.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 31, điểm a khoản 3 Điều 38, khoản 3 Điều 414 và Điều 415 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 68, khoản 1 Điều 69, Điều 71, Điều 72 Luật Trọng tài Thương mại 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20-3-2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định Luật Trọng tài Thương mại.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không hủy Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 09/23 ngày 24 -9-2024 của Hội đồng Trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Thương Nhân Việt Nam (VTA) về việc giải quyết Vụ tranh chấp giữa:

Nguyên đơn: **Công ty TNHH GD**

Địa chỉ: Số 9A T, Phường P, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: **Công ty TNHH MTV sản xuất linh kiện Composite C**

Địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

2. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; các bên, Hội đồng Trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện Kiểm sát không có quyền kháng nghị.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND TP. HCM;
- Cục THADS TP. HCM;
- Hội đồng Trọng tài;
- Các bên đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Mai Thị Thanh Tú